

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ T.S
TỈNH BẮC NINH**
Số: 45/2020/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

T.S, ngày 15 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN T LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 51/2020/TLST/HNGĐ ngày 10 tháng 11 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1984.

HKTT: Khu phố L.V, phường Đ.B, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Anh Nguyễn Thạc T1, sinh năm 1983.

HKTT: Khu phố L.V, phường Đ.B, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận T ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Thạc T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận T ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Thạc T1.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Thạc Việt C, sinh ngày 17/4/2011 và cháu Nguyễn Thạc Ph, sinh ngày 13/2/2014. Ly hôn chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Thạc T1 thống nhất: Chị Nguyễn Thị T nuôi con chung là Nguyễn Thạc Việt C, sinh ngày 17/4/2011, anh Nguyễn Thạc T1 nuôi con chung là Nguyễn Thạc Ph, sinh ngày 13/2/2014. Cấp dưỡng nuôi con chung các đương sự không yêu cầu tòa án giải quyết. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản, công sức đóng góp: Hai đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ: Không có.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị T phải chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ

thẩm. Xác nhận chị T đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số: AA/2019/0003814 ngày 10/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T.S. Hoàn trả chị Nguyễn Thị T 150.000 đồng tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thị xã T.S;
- Chi cục THADS thị xã T.S ;
- UBND phường Đ.B, TS, BN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Hưng